

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học: 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	579	131	125	98	100	125
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	460					
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	579	131	125	98	100	125
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	329 56.8%	81 47%	71 56.8%	56 57.1%	50 50%	71 56.8%
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	243 41.9%	46 49,3%	52 41.6%	41 41.8%	50 50%	54 43.2%
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	7 4.6%	4 3%	2 0.016%	1 1.02%	0	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	579	131	125	98	100	125
1	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	567 97.9%	122 93.1%	123 98,4%	97 99%	100 100%	125 100%
2	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	12 2.1%	9 6.9%	2 1.6%	1 1%	0	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	579	131	125	98	100	125
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	567 97.9%	122 93.1%	123 98.4%	97 99%	100 100%	125 100%
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	318 54.9%	71 54,1%	69 55.2%	54 55.1%	50 50%	74 59.2%
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)						

2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	12 2.1%	9 6.9%	2 1.6%	1 1%	0	0
---	-----------------------------------	------------	-----------	-----------	---------	---	---

Đồng Tâm, ngày 05 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Chung

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường tiểu học, năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	25	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	22	-
2	Phòng học bán kiên cố	4	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ, mượn	0	-
III	Số điểm trường lẻ	2	-
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	18.745	28,3
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	17.616	25,9
VI	Tổng diện tích các phòng	1.584	2,4
1	Diện tích phòng học (m ²)	1.344	2
2	Diện tích thư viện (m ²)	96	0,15
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)		
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	48	0,07
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	96	0,15
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	96	0,15
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	48	0,07
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)	0	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	48	0,07
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	5	0,22 bộ/ lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		

1.1	Khối lớp 1	1	1 bộ/ 5lớp
1.2	Khối lớp 2	1	1 bộ/ 4lớp
1.3	Khối lớp 3	1	1 bộ/ 4 lớp
1.4	Khối lớp 4	1	1 bộ/ 4 lớp
1.5	Khối lớp 5	1	1 bộ/ 5 lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1	4	
2.2	Khối lớp 2	4	
2.3	Khối lớp 3	3	
2.4	Khối lớp 4	3	
2.5	Khối lớp 5	4	
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	62	/
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	22	22/22
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy tính	62	
5	Máy chiếu Projector	1	0,04
6	Máy photocopy	1	0,04
7	Laptop	1	
8	Máy quay kỹ thuật số	0	
9	Ipad	0	

	Nội dung	Số lượng(m ²)
X	Nhà bếp	144
XI	Nhà ăn	356

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	Không		

XIII	Khu nội trú	Không		
-------------	--------------------	-------	--	--

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3		3		0,09 m ² /HS
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Đồng Tâm, ngày 05 tháng 6 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Chung

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học, năm học: 2024-2025

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	* Chỉ tiêu TS: 5 lớp - 124 HS (Kế hoạch số 42/KH-PGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2024 của PGD-ĐT huyện Đồng Phú, về Kế hoạch Tuyển sinh vào mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2024 – 2025 trên địa bàn huyện Đồng Phú). * Điều kiện TS:- HS 6 tuổi (2018) đã hoàn thành CT Mẫu giáo 5 tuổi; có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú trên địa bàn, có trong danh sách phổ cập giáo dục của xã, có giấy KS hợp lệ. -Không tuyển HS ngoài địa bàn. * Số lượng tuyển: 5 lớp, 126 HS	- HS đủ điều kiện lên lớp theo TT 22/QĐ-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT. - HS nơi khác chuyển đến phải có thường trú tại địa bàn và phải có đủ hồ sơ hợp lệ. * Số lớp: 5 lớp 131 học sinh.	- HS đủ điều kiện lên lớp theo TT 22/QĐ-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT. - HS nơi khác chuyển đến phải có thường trú tại địa bàn và phải có đủ hồ sơ hợp lệ. * Số lớp: 4 lớp 125 học sinh.	- HS đủ điều kiện lên lớp theo TT 22/QĐ-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT. - HS nơi khác chuyển đến phải có thường trú tại địa bàn và phải có đủ hồ sơ hợp lệ. * Số lớp: 4 lớp 98 học sinh.	- HS đủ điều kiện lên lớp theo TT 22/QĐ-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT. - HS nơi khác chuyển đến phải có thường trú tại địa bàn và phải có đủ hồ sơ hợp lệ. * Số lớp: 4 lớp 100 HS.
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	* Học sinh toàn trường học 9 buổi/tuần. 1 năm thực học 35 tuần (HK1: 18 tuần; HK2: 17 tuần). 1 tuần học 4,5 ngày - 32 tiết; 1 ngày học 7 tiết (sáng 4 tiết; chiều 3 tiết). Học theo chương trình GD phổ thông chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp. - Học xong chương trình lớp 1 và lớp 2: HS đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng cơ bản của các môn học: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; TN&XH; Âm				

		nhạc; Mỹ thuật; Thủ công; Thể dục. - <i>Học xong chương trình lớp 3</i>: HS đạt được chuẩn KT,KN cơ bản của các môn học: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; TN&XH; Âm nhạc; Mỹ thuật; Thủ công; Thể dục.. - <i>Học xong chương trình lớp 4 và lớp 5</i>: HS đạt được chuẩn KT,KN cơ bản của các môn học: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Khoa học; Lịch sử & Địa lý ; Âm nhạc; Mỹ thuật; Kỹ thuật; Thể dục; Tin học. Tuyển sinh vào lớp 1 hoàn thành trước 31/8/2024.
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	+ <u>Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình</u>: - Thành lập Ban đại diện Hội CMHS trường theo QĐ số 55/2011/TT-BGDĐT về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ HS . - Ban ĐD CMHS trường họp 3 lần/năm. *<i>Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Đại diện Cha mẹ học sinh lớp</i>(BĐD CMHS): - <i>Nhiệm vụ</i>: + Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và các giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh; + Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học; + Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh hoàn thành tốt, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành, vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục học tập; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác. - <i>Quyền hạn</i>: + Quyết định triệu tập các cuộc họp cha mẹ học sinh theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ hội CMHS (trừ cuộc họp đầu năm học cử Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp) sau khi thống nhất với giáo viên chủ nhiệm lớp; + Tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh của lớp về biện pháp quản lý giáo dục học sinh để kiến nghị cụ thể với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn về biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, chất lượng dạy học; + Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục truyền thống, hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh sau khi thống nhất với giáo viên chủ nhiệm lớp. * <i>Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban ĐD CMHS trường</i>: - <i>Nhiệm vụ</i>: + Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các

	hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; + Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; + Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức giáo dục học sinh hạnh kiểm cần cố gắng tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương; + Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh hoàn thành tốt, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác; vận động học sinh đã bỏ học trở lại tiếp tục đi học; + Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp. - Quyền hạn: + Quyết định triệu tập các cuộc họp theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ Hội CMHS (trừ cuộc họp đầu năm học cử Ban đại diện cha mẹ học sinh trường) sau khi đã thống nhất với Hiệu trưởng; + Căn cứ ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để kiến nghị với Hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý, giáo dục học sinh; + Quyết định chi tiêu phục vụ các hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh từ nguồn ủng hộ, tài trợ tự nguyện theo quy định tại Điều 10 Điều lệ Hội CMHS. *Trách nhiệm của cha mẹ học sinh: - Phối hợp với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh và thực hiện những nhiệm vụ do Ban đại diện cha mẹ học sinh đề ra. - Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên bộ môn của lớp để chăm sóc, quản lý, động viên học sinh tích cực, tự giác học tập, rèn luyện đạo đức, tuân thủ quy định của Điều lệ và nội quy nhà trường. - Chịu trách nhiệm đối với sai phạm, khuyết điểm của con em mình theo quy định của pháp luật và thực hiện các khuyến nghị của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp trong việc phối hợp với nhà trường để chăm sóc, quản lý, giáo dục học sinh. * Quyền của cha mẹ học sinh: - Cha mẹ học sinh có các quyền quy định tại Điều 95 của Luật Giáo dục, có quyền kiến nghị với nhà trường tạo điều kiện cho con em mình học tập, rèn luyện; - Ứng cử, đề cử vào Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp; - Từ chối ủng hộ khi được Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại
--	---

		diện cha mẹ học sinh trường đề xuất các khoản ủng hộ, nếu bản thân không tự nguyện. - Thực hiện hoặc không thực hiện những nội dung chưa được thống nhất ý kiến trong cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh hoặc cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh. + <u>Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh (tất cả các lớp):</u> - Mạnh dạn, trung thực, tự tin, tích cực trong học tập. Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy. Thực hiện tốt 5 nhiệm vụ HS tiểu học theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học, cụ thể là: 1. Thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập; chấp hành nội quy nhà trường; đi học đều và đúng giờ; giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập. 2. Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn. 3. Rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân. 4. Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông. 5. Góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường theo các chủ điểm hàng tháng như: 15/10; 20/10; 20/11; 22/12; 9/1; 3/2; 26/3; 30/4; 15/5 và 19/5. - Tổ chức nêu gương người tốt việc tốt và trao giải thưởng kết quả các cuộc thi vào các buổi chào cờ đầu tuần. - Tổ chức hoạt động tập thể đầu buổi học lồng ghép các trò chơi dân gian (3 lần/tuần). Tổ chức lao động vệ sinh cuối tuần (1 lần/tuần) - Tổ chức hội thi “Vở sạch- Chữ đẹp” cấp trường. - Tổ chức hội thi “4 môn truyền thống và điền kinh” cấp trường; cấp TP (nếu có) - Tổ chức hội thi “ Kể chuyện theo sách”
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	*Đạo đức: 100% HS toàn trường thực hiện đầy đủ (Đ). *Học tập: Phân đầu 100 % HS lên lớp thẳng; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học. *Sức khỏe: Dạy học và tổ chức các hoạt động GD để 100% HS có đủ sức khỏe học tập ngày càng tiến bộ. Nhà trường có cán bộ y tế chuyên trách việc chăm sóc, theo dõi sức khỏe HS.
VI	Khả năng học tập tiếp tục	- Duy trì sĩ số học sinh tất cả các khối lớp trong toàn trường đạt 100%. không có học sinh bỏ học giữa chừng.

	của học sinh	- Đảm bảo tất cả học sinh có đủ điều kiện để tiếp tục học tập, không bỏ học giữa chừng.
--	--------------	---

Đồng Tâm, ngày 05 tháng 6 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Chung